

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ ĐẠT
KỲ ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG NGHỀ QUỐC GIA
Từ ngày 17 tháng 8 đến ngày 19 tháng 8
NGHỀ: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN BẠC 3**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ - ĐHCN ngày tháng năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội)

STT	Họ và tên	Ảnh thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Giới tính		Chứng minh nhân dân		
				Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
1	Trịnh Tuấn Anh		22/12/1990	x		036090003180	13/09/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
2	Bùi Thị Dung		02/05/1990		x	036190002124	23/09/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
3	Nguyễn Tuấn Hải		30/09/1983	x		001083007316	15/4/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

STT	Họ và tên	Ảnh thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Giới tính		Chứng minh nhân dân		
				Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
4	Hoàng Thị Hiếu		25/02/1982		x	037182003993	13/07/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
5	Ngô Thị Huệ		04/02/1980		x	162241543	23/04/2013	CA Nam Định
6	Lê Trọng Hưng		19/12/1980	x		001080001857	06/6/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
7	Nguyễn Quang Huy		08/01/1983	x		031178116	01/03/2008	CA Hải Phòng
8	Nguyễn Thị Kiều		26/06/1993		x	151989377	21/04/2011	CA Thái Bình

STT	Họ và tên	Ảnh thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Giới tính		Chứng minh nhân dân		
				Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
9	Trần Thị Phụng Kiều		06/02/1992		x	168390095	02/10/2008	CA Hà Nam
10	Nguyễn Thị Thúy Nga		14/01/1984		x	113119311	22/06/2015	CA Hòa Bình
11	Đặng Minh Ngọc		20/11/1990	x		001090027696	13/02/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
12	Nguyễn Văn Thía		01/02/1980	x		221048809	25/01/2013	CA Phú Yên
13	Nguyễn Huy Thuởng		09/02/1980	x		031019821	20/07/2009	CA Hải Phòng

STT	Họ và tên	Ảnh thí sinh	Ngày tháng năm sinh	Giới tính		Chứng minh nhân dân		
				Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
14	Phạm Thị Thu Thủy		05/01/1983		x	022183004962	19/11/2018	Cục cảnh sát QLHC về TTXH
15	Nguyễn Thị Trang		23/06/1991		x	037191002945	13/12/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
16	Nguyễn Hữu Trục		16/08/1975	x		220974270	01/06/2009	CA Phú Yên
17	Trần Thị Thu Tuyền		15/12/1976		x	220926426	16/09/2010	CA Phú Yên
18	Lê Hải Yến		15/11/1984		x	162661081	05/04/2010	CA Nam Định